

VĂN BẢN: LAO XAO NGÀY HÈ

- Duy Khán-

I. Tìm hiểu chung

1. Tác giả

- Tên: NguyễnDuy Khán (1934 –1993)
- Quê quán: Bắc Ninh
- Ông là nhà văn, nhà báo, phóng viên chiến trường trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

2. Tác phẩm

- VB được trích từ Hồi kí tự truyện "Tuổi thơ im lặng".
- Thể loại: hồi kí
- Ngôi kể: ngôi thứ nhất, qua cảm nhận của nhân vật “tôi”.
- Phương thức biểu đạt: Tự sự , miêu tả.

Bố cục: 3 phần

- P1: từ đầu đến "Râm ran": Buổi sáng chớm hè ở làng quê.
- P2: tiếp theo đến “*bãi húng dũi*”: Thế giới loài vật
- P3: *còn lại*: Cảnh sinh hoạt ở làng quê.

II. Đọc hiểu văn bản

1. Khung cảnh vườn quê vào buổi sáng chớm hè.

- * Khung cảnh: vườn quê vào buổi sáng chớm hè.
- * Hình ảnh:
 - Cây cối um tùm
 - Cả làng thơm
 - Hoa lan nở trắng xoá
 - Hoa móng rồng thơm như mùi mít chín
 - Hoa giẻ từng chùm
 - Ong vàng, ong vò vẽ...
 - Bướm hiền lành bỏ chỗ lao xao
- * Âm thanh của cây cối, muôn vật, đất trời, âm thanh của con người: lao xao, râm ran.

* Nghệ thuật:

+ Quan sát tỉ mỉ, tinh tế.

+ Từ ngữ gợi tả, hình ảnh đặc sắc.

+ Nghệ thuật: Nhân hóa, so sánh, hoán dụ

=> Cảnh thiên nhiên đẹp như một bức tranh sinh động, tràn đầy sức sống.

2. Thế giới loài chim trong bức tranh phong cảnh thiên nhiên của làng quê lúc giao mùa.

- Có rất nhiều loài chim.

- Các loài chim hiện mang vui đến cho trời đất.

- Nhóm các loài chim xấu, chim ác.

- Các loài chim hiện lên sinh động với những nét độc đáo riêng.

- Tình cảm yêu mến, sự hiểu biết về các loài chim...

- Các loài vật: tiếng gà, tiếng vịt tạo nên âm thanh sinh hoạt gần gũi làng quê

3. Cảnh sinh hoạt buổi chiều và tối ở làng quê.

- Hoạt động: tắm suối, ăn cơm tối giữa sân, giải chiều ngủ bên hiên nhà.

- Tâm trạng: vui vẻ, đầm ấm, mãn nguyện với hạnh phúc đơn sơ.

→Niềm xao xuyến băng khuâng khó tả, nhớ tiếc niềm vui hiện có hiếm hoi, mong ước thiết tha: mọi mùa hè đều chan chứa niềm vui lao xao như thế.

III. Tổng kết

1. Nội dung – Ý nghĩa:

- Một bức tranh thiên nhiên sinh động, tràn đầy sức sống. Bộc lộ tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương, đất nước.

2. Nghệ thuật

- Quan sát tinh tế, lựa chọn chi tiết tiêu biểu, vốn hiểu biết phong phú, miêu tả tự nhiên, sinh động và hấp dẫn. Sử dụng nhiều yếu tố dân gian như đồng dao, thành ngữ.

- Lời văn giàu hình ảnh.

- Sử dụng các phép tu từ so sánh, nhân hóa; từ ngữ chất lọc tinh tế

IV. LUYỆN TẬP

Câu 1: Nhận xét nào đúng khi nói về đoạn trích?

- A. Đoạn văn này miêu tả trực tiếp các loài chim theo cách nhìn và cảm nhận của người lớn.
- B. Đây là lời kể của một em bé ở làng quê về các loài chim vì câu chuyện có nói đến chuyện lũ trẻ con xem đàn Chèo béo cứu bạn.
- C. Đây là hồi kí của nhà văn về thời niên thiếu của mình ở làng quê.
- D. Tất cả đều đúng

Câu 2: Tác giả Duy Khán đã từng là:

- A. Là nhà văn quân đội
- B. Là một giáo viên
- C. Là một phóng viên
- D. Tất cả đều đúng

Câu 3: Văn bản "Lao Xao" viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Miêu tả
- B. Kể chuyện
- C. Trần thuật
- D. Tả và kể

Câu 4: Văn bản "Lao xao" trích trong tác phẩm "Tuổi thơ im lặng" xuất bản năm 1987 của nhà văn Duy Khán đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 5: Đoạn trích Lao xao thuộc thể loại nào?

- A. Hồi kí tự truyện.
- B. Bút kí.
- C. Truyện ngắn.
- D. Nhật kí.

Câu 6: Nội dung chính của đoạn trích đề cập đến loài vật nào?

- A. Loài gà.
- B. Loài kiến.
- C. Loài nhện.
- D. Loài chim.

Câu 7: Trong đoạn trích thứ hai, tác giả đã miêu tả cuộc đánh nhau giữa:

- A. Chèo bẻo và điều hâu.
- B. Chèo bẻo và chim cắt.
- C. Điều hâu và chim cắt.
- D. Chim cắt và gà mẹ.

Câu 8: Chim cắt sử dụng loại vũ khí nào khi đánh nhau?

- A. Dùng chân đá và cào đối thủ.
- B. Vừa dùng mỏ, dùng chân, vừa dùng cánh đánh đối thủ.
- C. Dùng cánh xĩa đối thủ.
- D. Dùng mỏ cắn và xé thịt đối thủ.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời các câu hỏi

+ Đáp án: 1C – 2D – 3D – 4B – 5A – 6D – 7B-8C